

Chương 1

CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN

Buổi thực hành 1

Bài 1. Viết phương thức **Fibonacci**() như sau:

- Dãy số *Fibonacci* bậc 1 gồm các số $F_0, F_1, F_2, F_3, F_4, F_5, F_6, \dots$ là dãy 0, 1, 1, 2, 3, 5, 8, ...
- Nhập vào số nguyên $n \geq 0$.
- Phương thức trả về một số nguyên là số F_n theo hai cách: dùng giải thuật đệ qui và dùng giải thuật không đệ qui.
- **Gợi ý:**
Giải thuật đệ qui: $F_0 = 0, F_1 = 1, F_n = F_{n-1} + F_{n-2}$
Giải thuật không đệ qui: dùng ba biến a, b, c để lưu ba số *Fibonacci* kế tiếp nhau.

Bài 2. Viết phương thức **Neper**() như sau:

- Số e là tổng của các số hạng $a_k = 1/(k!)$ với $k = 0, 1, 2, \dots$
- Nhập vào số nguyên $n \geq 0$.
- Phương thức trả về tổng của $a_0 + a_1 + \dots + a_n$.
- **Gợi ý:**
Xét sự liên hệ giữa hai số hạng kế tiếp nhau a_i và a_{i+1} .

Bài 3. Viết phương thức **GCD**() như sau:

- Nhập vào hai số nguyên dương m và n .
- Phương thức này trả về ước số chung lớn nhất (*GCD – Greatest Common Divisor*) của m và n theo hai cách: dùng giải thuật đệ qui và dùng giải thuật không đệ qui.
- Ví dụ: ước số chung lớn nhất của 372 và 84 là 12.
- **Gợi ý:**
Tìm $\text{GCD}(372, 84)$: 372 chia 84 dư 36
Tìm $\text{GCD}(84, 36)$: 84 chia 36 dư 12
Tìm $\text{GCD}(36, 12)$: 36 chia 12 dư 0
Tìm $\text{GCD}(12, 0)$: kết thúc. Vậy ước số chung lớn nhất của 372 và 84 là 12.

Bài tập

Bài 4. Viết phương thức **Pascal**() như sau:

- Nhập vào số nguyên dương n .
- Phương thức này sẽ in ra tam giác *Pascal* ứng với bậc n .
- Ví dụ $n = 4$ thì tam giác *Pascal* là:

```
n=0  1
n=1  1  1
n=2  1  2  1
n=3  1  3  3  1
n=4  1  4  6  4  1
```

Bài 5. Viết phương thức **Number**() như sau:

- n là một số nguyên dương và s là tổng các ước số của nó (kể cả số 1).
- n là *deficient* nếu $s < n$
- n là *perfect* nếu $s = n$

- n là *abundant* nếu $s = n$.
- Nhập vào hai số nguyên dương x và y với $x \leq y$.
- Phương thức sẽ in ra phân loại (*deficient*, *perfect*, *abundant*) của các số từ x đến y .
- Ví dụ: số 8 là *deficient* vì $1 + 2 + 4 < 8$; số 6 là *perfect* vì $1 + 2 + 3 = 6$; số 12 là *abundant* vì $1 + 2 + 3 + 4 + 6 > 12$.